TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Ánh.

2. Bà Phạm Thị Hải Yến.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Tiến Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn L, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1991 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Phú Lạc, xã Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phan Thanh Th và bà: Bùi Thị H; Đã ly hôn chị Lò Thị Th, có 01 con; tiền án: Bản án số 65/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 5 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt

- *Bị hại:* **Công ty cổ phần Đ**.

Trụ sở: Lô D, cụm C, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Khiếu Nam Tr, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Tr, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đ (Theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 8 năm 2023). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tổ công tác Công an thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đi tuần tra, phát hiện Phan Văn L có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản và yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại Công an thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, L đã khai nhận: Ngày 13 tháng 3 năm 2023, L ngồi uống bia tại vỉa hè đường Quốc lộ 10B thuộc tổ A, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quan sát thấy các công nhân đang kéo dây cáp điện để chuẩn bị lắp đặt nhưng không có biện pháp để bảo vệ tài sản nên đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 2023, sau khi ăn liên hoan tại xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, biển kiểm soát 17K4-1206 về đến khu vực đường 10B thuộc tổ A, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Quan sát thấy không có người, L để xe mô tô trên vỉa hè phía bên nhà dân cách cầu Thẫm khoảng 100m, rồi đi bộ đến cột đèn đối diện ngõ 11, cách nơi để xe khoảng 200m, L cho tay vào cột đèn rút dây cáp điện nhưng không rút được. L tiếp tục đi đến cột đèn đối diện với ngõ 12, cách cột đèn trước 30m, dùng tay phải rút được 31m dây cáp lõi đồng, loại dây trần M16. Long cuộn tròn lại rồi đem ra bụi cây gần đó để. L đến lấy xe mô tô, để cuộn dây cáp đồng ở gác ba ga xe, điều khiển xe đến khu vực cầu Mùa xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cất giấu vào bụi cây ở chân cầu. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe đi theo hướng đường 10A qua cầu Thẫm sang đường 10B để tiếp tục trộm cắp dây cáp đồng thì bị tổ công tác Công an thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình mời về trụ sở làm việc. Phát hiện hành vi của Phan Văn L có dấu hiệu tội phạm, Công an thị trấn Vũ Thư chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KLGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: "01 (một) cuộn dây cáp lõi đồng (dây đồng trần M16), dài 31m (đã qua sử dụng), có giá trị là 1.333.000 đồng. Bằng chữ: Một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng."

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSVT ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 65/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 10 tháng 02 năm 2022 đến ngày 16 tháng 02 năm 2022). Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 cuộn dây cáp lõi đồng, loại M16, dài 31m. Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, biển kiểm soát 17K4-1206.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của ông Phạm Duy C, bảo vệ canh coi công trình; Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ nơi xảy ra vụ việc; biên bản kiểm tra thu giữ tài sản; Biên bản kiểm tra tài sản; Kết luận định giá tài sản; Biên bản ghi lời khai của đại diện bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 2023, Phan Văn L đã có hành vi trộm cắp 31m dây cáp lõi đồng, loại M16, trị giá 1.333.000 đồng của Công ty cổ phần Đ đang thi công tại đường Quốc lộ 10B thuộc tổ An Bình, thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo Phan Văn L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo Phan Văn L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...".

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Phan Văn Long thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây dự luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã lén lút vào công trình đang lắp đặt để chiếm đoạt dây cáp lõi đồng của bị hại là Công ty cổ phần Đ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, Công ty cổ phần Đ đã khắc phục số dây cáp lõi đồng bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào, do đó không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 cuộn dây cáp lõi đồng Công ty cổ phần Đ không đề nghị nhận lại, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử sung Ngân sách Nhà nước do đó cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Một chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của bị cáo, sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 65/2022/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (từ ngày 10 tháng 02 năm 2022 đến ngày 16 tháng 02 năm 2022). Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2023.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 cuộn dây cáp lõi đồng, loại M16, dài 31m. Trả lại cho bị cáo Phan Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh, biển kiểm soát 17K4-1206.

(*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành và phiếu nhập kho đề ngày 03 tháng 8 năm 2023)*

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23 tháng 8 năm 2023). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư);
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu HCTP./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền